

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày: 15/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Tuyên và bà Bàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Duy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Xuân T**- Sinh ngày: 05/8/1983, tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Tổ 6, khu D, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Xuân T1 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị V (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006;

Tiền án: Ngày 30/9/2017, bị Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 13/5/2018, chấp hành xong hình phạt tù;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 06/5/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 06/5/2015, chấp hành xong bản án.

Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/11/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Trần Văn C- Sinh năm 1985. Trú tại: xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Hiện đang cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện xã Vũ Oai, huyện Hoàn Bô, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Quốc H - sinh năm 1967. Trú tại: tổ 8, khu 7, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân T và anh Trần Văn C là bạn quen biết và cùng nghiện ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 04/11/2018, T đi đến phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, nơi anh C đang làm thuê và rủ anh C góp tiền mua ma túy sử dụng. Anh C đồng ý, rồi đưa cho T 50.000 đồng. Sau đó, T mượn điện thoại của anh C gọi hỏi một người không quen biết mua ma túy và được hẹn gặp tại khu vực chợ Độc Lập, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả. Thấy vậy, anh C lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen bạc, biển số 18T1-7 (mượn của anh Phạm Quốc H là chủ thầu), chở T đến chỗ hẹn ở khu vực tổ 2, khu 1, phường Cẩm Sơn mua ma túy. Tại đây, T liên lạc điện thoại thì được chỉ dẫn chỉ đi một mình vào trong ngõ, nên T bảo anh C đưa xe mô tô cho T đi vào lấy ma túy, anh C đồng ý đưa xe cho T. Sau khi mua được ma túy, T quay lại đón anh C, nhưng không gặp vì anh C đi tìm T. Lúc này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô mượn của anh C. T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực gần bến xe Lạc Long, thành phố Hải Phòng bán chiếc xe với giá 2.000.000 đồng cho một người tên L. Sau đó bị cáo dùng 1.200.000 đồng mua ma túy sử dụng và 800.000 đồng vào chi tiêu cá nhân. Còn anh C không thấy T trả xe, nên ngày 14/11/2018, đã đến Công an trình báo.

Sau khi được T nói cho biết số điện thoại của L, anh C đã đi đến thành phố Hải Phòng chuộc chiếc xe mô tô trên với giá 2.000.000 đồng về trả lại cho anh Phạm Quốc Hưng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 114 ngày 20/11/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen bạc, biển số 18T1-7314 có trị giá 6.500.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Người bị hại anh Trần Văn C vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án. Nay anh đề nghị bị cáo phải trả lại anh số tiền 2.000.000 đồng mà anh đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mô tô mà T mang đi bán cho người khác, về hình phạt anh C đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Quốc H tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về chiếc xe mô tô mà anh cho anh C mượn bị T chiếm đoạt. Nay anh đã lấy lại xe mô tô, anh không yêu cầu phải bồi thường gì.

Tại Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSCP ngày 31/01/2019, VKSND thành phố Cẩm Phả đã truy tố Cao Xuân T về tội: "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố Cẩm Phả giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội: "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Cao Xuân T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 14/11/2018. Phần dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Trần Văn C 2.000.000 đồng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Cao Xuân T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 04/11/2018, tại tổ 2, khu 1, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, Cao Xuân T có hành vi mượn, sau đó chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen bạc, biển số 18T1-7314, có trị giá 6.500.000 đồng của anh Trần Văn C mang đi bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu việc cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người khác, để họ giao tài sản cho mình rồi chiếm đoạt và đã sử dụng tài sản chiếm đoạt vào mục đích bất hợp pháp. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội nên bị cáo phải bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, có nhân thân xấu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng mà anh đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mô tô, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu người bị hại là hợp pháp nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền như đã yêu cầu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu đen bạc, biển số 18T1-7314 cho anh Phạm Quốc H, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Nội dung khác: Đối với người tên L mua xe mô tô của T và người bán ma túy cho T, do T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ có số điện thoại nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Xuân T** phạm tội: "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo **Cao Xuân T** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Cao Xuân T phải bồi thường cho anh Trần Văn C số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không trả tiền hoặc trả lại không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Xuân T phải nộp 200.000 (hai

trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Phạm Duy Hải